



TÔ HOÀI

NHỮNG NGÀY ĐẦU

Dành cho tuổi trưởng thành

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Những ngày đầu

Mấy hôm nay, Tây đánh loang ra các làng và phố ngoại ô.

Vệ quốc đoàn và tự vệ chỗ nào cũng đương rồi tí tít mù, lúc tiến lên lúc chạy xuống, trong từng ngõ, từng cánh đồng.

Trên ụ đất cao lẫn giữa lũy tre cuối cánh đồng, đội trưởng Trường đứng cầm ống nhòm nhìn ra. Trước mắt, đạn moóc-chi-ê bay vòn vọt tới, đỏ hỏn, nổ oàng giữa sương mù. Ở dưới ruộng, từ đằng xa chạy lại một bé liên lạc, vừa chạy vừa kêu to, váng cả vào trong xóm.

- Vỡ mặt trận rồi! Vỡ mặt trận rồi!

Chú ấy là liên lạc Vệ quốc đoàn hay của tự vệ, hay có khi là Việt gian đi phao tin, không biết chừng. Đội trưởng Trường quát to, bắt thằng bé

đứng lại. Nhưng nó đã chạy thẳng vào trong xóm, mặc kệ cả đội trưởng đương giờ tay nhắm nhắm dữ quả lựu đạn. Tiếng kêu “vỡ mặt trận” vẫn hót hoảng lạnh lạnh réo lên.

Ban tiếp tế đương thổi cơm, bỏ cả nồi, cả mấy chục cái bắp cải và một cái nồi ba mươi mốt giọt.

Thế rồi, không biết từ lúc nào, ngoài đường đã lại công kênh từng gánh, từng khiêng sổ sách, xanh nổi, lựu đạn, mã tấu và một cái tượng Cụ Hồ bằng đất trắng... Người và đồ đạc ban chỉ huy đội tự vệ lại chạy một lần nữa, lại chạy nữa. Lần này thì tràn được vào trong làng rồi.

Từ hôm Pháp đánh ra ngoài đầu ô, đội tự vệ ăn ở lưu động, lúc nào cũng thiếu ngủ, mệt mỏi, lử lả, không biết thế nào là ngày là đêm.

Cả vùng trống không không còn gì. Người các làng đã gồng gánh sang bên kia sông rồi. Bởi vậy, đội tự vệ ở lại xác xơ chẳng còn đến cả một nắm muối. Vậy mà đi đâu nặng mẩy, cũng vẫn chịu khó khiêng lác lư cái nồi ba mươi, từng khiêng sổ sách...

Trên những thửa ruộng cải bắp, cải bẹ, cải thìa bỏ hoang, các chị cứu thương và tiếp tế đi mót từng lá về luộc ăn vĩa. Có những anh lăm vùi từ đầu tới chân, xách về một rổ tép xúc ở chuôm với một xâu chuột đồng vừa hun được.

Tất cả, lở nhố, lếch thếch đuổi theo đám tự vệ quấy đồ đạc đi trước.

Đội trưởng Trường quát to:

- Phải... tư cách tự vệ mới được...

Nhưng chẳng ai nghe, họ vẫn chạy. Đội trưởng quát thì quát, chứ đã đói dài, chẳng thể cấm nổi người đi mò, người đi mót.

Đội trưởng Trường và mấy người nữa chạy sau cùng. Vừa ra khỏi cánh đồng, đã trông thấy đằng đầu làng bốc khói đen. Tây đương đốt nhà đằng ấy. Trong chốc lát, khói đã mù mịt cả làng. Tiếng nổ súng tắc bọp... tắc bọp... lác đác kỳ quái, nổi trên ngọn tre. Nhiều người đi trên đường cái, kêu: “Việt gian! Việt gian!” Người ta hốt hoảng đấy là tiếng súng “tắc bọp” của Việt gian bắn báo hiệu. Ở đâu cũng thấy: đầu bụi tre cũng có tiếng tắc bọp.

Nhiều người đương đi, bỗng thở không ra hơi, ngồi rũ xuống khóc. Trường đứng lại, cầm cái ống nhòm giơ lên, quay nhìn lại. Cánh đồng đương tan sương. Khói đốt làng nhòe nhòe vàng chóa trong hai mắt kính ống nhòm. Có lẽ cái ống nhòm để cho người ta tin tưởng võ khí hơn là tác dụng thật có của nó. Nhiều người cũng đứng lại quanh Trường. Tiếng khóc thút thít. Những tròng mắt đỏ hoe. Trên bãi cỏ, lao xao tiếng cãi nhau:

- Mất mẹ nó làng rồi!

- Đánh chắc làm sao bây giờ?

Đội trưởng Trường buông ống nhòm xuống ngang thắt lưng, gắt:

- Mất làng mà phải khóc a? Ở Nam Bộ người ta cũng đương khóc cả đấy a? Không biết xấu hổ! Được, chúng ta sẽ tiến về tận làng, sẽ cho nó biết tay.

Rồi Trường lại nâng ống nhòm, điểm nhiên quay phải, quay trái. Máy người cuối cùng còn sót lại trong làng đương chạy ra.

Thế là họ bỏ lại sau lưng cái làng rỗng không, không còn ai và cũng không ai về làng được nữa. Tuy nói cứng vậy, nhưng Trường cũng cảm thấy mũi lòng như vừa chạm phải một điều gì tủi cực, uất ức. Đội tự vệ còn mười quả lựu đạn, mấy thanh kiếm, một cái ống nhòm. Làm thế nào bây giờ?

Nhưng Trường vẫn cứ lẩm bẩm nói:

- Được, chúng mày sẽ biết...

Câu nói dường như cũng làm cho mọi người vững tinh thần hơn. Họ kéo vào đóng ở làng bên cạnh, xa xa Tây đã mon men ở bên kia cánh đồng.

* * *

Thình lình, ngay sớm hôm sau, quân địch lại tấn công.

Người các làng trên chạy xô xuống càng nhiều. Tiếng đạn nổ chi chít, lác cắc như ngô rang, chốc chốc lại điểm thòm một phát moóc-chi-ê, như trống châu, trống thúc.

Đại đội trưởng Vệ quốc đoàn đi tuần suốt đêm vừa về, đương ngủ thu lu trong ổ rơm, lại choàng dậy. Đội trưởng tự vệ Trường lòe xòe cái áo ba-đờ-xuy ngoài bằng dạ lót khổ tải, tắt tả, hớt hải chạy theo. Từ hôm mặt trận lan tới, khi nào cũng thấy hai người đi với nhau. Mỗi lúc, moóc-chi-ê câu xuống gần quanh thì cả hai lại bò rạp rồi lại nhồm lên chạy, lại nằm rạp, lại chúi xuống lạch nước. Mỗi lần nằm tránh đạn như thế, đại đội trưởng Vệ quốc đoàn người Tây vẫn như không chịu khuất phục, còn nghech đầu lên, chửi thật to:

- Chỗ mờ! Đồ chỗ mờ! Mẹ nó! Mẹ nó!

Hai người chạy bộ lên phía mặt trận. Có đến ba, bốn cây số! Chốc chốc, gặp một ai còn lại trong làng bấy giờ mới chịu nhào ra, thì cả hai người lại hấp tấp tranh nhau hỏi - dường không nhớ rằng họ đương là những người chỉ huy quân sự.

- Trên ấy thế nào? Trên ấy thế nào, hả các ông các bà, các đồng chí?

- Vệ quốc đoàn bị thương nhiều lắm, các anh ơi!

Nghe thế, đại đội trưởng quay sang bảo đội trưởng tự vệ:

- Về gọi cứu thương mau lên.

Bấy giờ Trường mới ngớ ra, sức nhớ mình từ nãy đã chạy quàng theo đại đội trưởng, quên cả đội tự vệ, cả công việc đã được phân công. Trường quay trở lại.

Nhưng ở trạm cứu thương không còn ai. Cả tự vệ nữa, đi đâu hết. Có lẽ họ ủa hết cả lên phía có tiếng súng rồi. Có lẽ họ đã chạy lên mặt trận trước cả ta. Thì Vệ quốc đoàn cũng như tự vệ, chỉ đợi đi đánh nhau, chân tay không, cũng cứ ra. Trường sục vào ban tiếp tế. Ở đây, may quá, còn cô Mỹ và cô Phấn đứng đợi gánh cơm. Trường hỏi. Quả nhiên, họ bảo:

- Lên tuốt trên ấy rồi. Sốt ruột quá!

Họ lên cả mặt trận mà đội trưởng cũng không biết. Trường càng cuống quýt:

- Các chị lên ngay xem thế nào. Có ai bị thương thì đỡ dẫn anh em về với.

Rồi Trường lại tắt tả, lờ xòe cái áo dạ khoác, chạy bay lên phía đường râm ran tiếng nổ.

Trên đường đằng ấy về, tự vệ và cứu thương các làng, và cả người làng nữa, chốc lại một bọn, xúm xít khiêng người bị thương, người chết về.

Những tự vệ và cứu thương ở mặt trận từ tờ mờ sáng, vừa đói, vừa rét, mặt xanh xám nhợt nhạt. Hơi thuốc súng còn quần theo họ xuống tận đây. Người và quần áo, và cả như hơi thở, bốc mùi khét lèn lẹt.

Tây đã tới được bên kia bờ nước, chỗ đầu Cổng Rong.